

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 133/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trương Thùy C

Địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở hiện nay: Ấp T3, xã T4, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn T

Địa chỉ: Ấp T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thùy C và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao Nguyễn Thị Khánh N cho chị C tiếp tục nuôi dưỡng. Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi Khánh N theo mức 650.000 đồng/tháng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng/tháng), việc cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng và thời điểm cấp dưỡng kể từ ngày 02/5/2018 đến khi Khánh N tròn 18 tuổi. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Trương Thùy C cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng anh Nguyễn Văn T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản và nợ: Chị C và anh T xác định không có.

- Về án phí:

+ Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị C và anh T mỗi người phải chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng), chị C tự nguyện chịu thay cho anh T; chị C đã nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009733 ngày 30/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi, đối trừ và được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Án phí cấp dưỡng: Anh T phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) (chưa nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- UBND xã Tạ An Khương Đông, huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Càn